

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày 30 – 01 – 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Nhi

Bà Trương Ánh Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Dương Phi Cát – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2024/TLST-HS ngày 03/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-HS ngày 05/01/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Phú T; sinh ngày 01/01/1986 tại C; nơi cư trú: Ấp Tân T, xã Tân D, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Phú H và bà Đinh Thị L; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/9/2007 Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau ra Quyết định số 15/QĐ-UBND về việc đưa đối tượng đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Được miễn chấp hành phần thời gian còn lại từ ngày 24/11/2008; Ngày 21/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xử phạt Phạm Phú T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 23/2018/HS-ST. Chấp hành xong ngày 21/12/2019, nộp án phí ngày 26/6/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/9/2023 đến ngày 17/9/2023 chuyển tạm giam.

Bị cáo bị tạm giam có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 50 phút ngày 08/9/2023, tại đường Trương Phùng Xuân thuộc khóm 2, phường 8, thành phố Cà Mau, Công an thành phố Cà Mau bắt quả tang Phạm Phú T đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Lực lượng Công an tiến hành thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 02 gói giấy bạc màu trắng, bên trong

mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng đục dạng rắn (nghỉ là ma túy) và niêm phong trong phong bì hình chữ nhật theo quy định pháp luật, ký hiệu M.77/2023. Ngoài ra khi bắt quả tang, lực lượng có tạm giữ 01 xe mô tô biển số 55P6-3478 đã qua sử dụng.

Tại Biên bản thử nước tiểu phát hiện nhanh chất ma túy vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 08/9/2023 tại Công an phường 8, thành phố Cà Mau thể hiện: Phạm Phú T có sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 447/KL-KTHS ngày 15/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: Chất bột màu trắng đục dạng rắn bên trong 02 gói giấy bạc, được niêm phong trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.77/2023 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,1826 gam, loại Heroin.

(Heroin (tên khoa học là Diacetylmorphine) là chất ma túy nằm trong danh mục IA, STT9, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

Tại Cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 02/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố Phạm Phú T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Phú T và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phạm Phú T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Phú T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy một phong bì hình chữ nhật hoàn mẫu vật, sau khi trích giám định và lưu số 447/KL-KTHS ngày 15/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau.

Bị cáo Phạm Phú T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Phú T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, qua đó thể hiện: Do muốn sử dụng trái phép chất ma túy nên khoảng 09 giờ ngày 08/9/2023, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 55P6-3478 đến hẻm Bình Minh thuộc khóm 2, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau để mua ma túy sử dụng. Khi vào hẻm Bình Minh thì gặp một người phụ nữ nên bị cáo mua 170.000 đồng ma túy, người phụ nữ đưa bị cáo 02 gói giấy bạc bên trong có chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cầm trong lòng bàn tay

trái rồi điều khiển xe tìm chỗ vắng người để sử dụng. Khi đến đường Trương Phùng Xuân, thuộc khóm 2, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Bị cáo thừa nhận ma túy Công an thu giữ, được Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Cà Mau kết luận tại kết luận giám định số 447/KL-KTHS ngày 15/9/2023 có tổng khối lượng 0,1826 gam, loại Heroin là của bị cáo.

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố. Qua kết quả điều tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện, bản thân đã từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, vì vậy việc bị cáo khai mua ma túy cất giữ nhằm mục đích để sử dụng là có cơ sở chấp nhận.

[4] Khi bị cáo thực hiện hành vi mua ma túy cất giữ để sử dụng, bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, có ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội. Mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là phạm tội, phải bị xử lý hình sự, chịu hình phạt của pháp luật. Thế nhưng chỉ vì nghiện ma túy nên bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Với hành vi của bị cáo thực hiện như đã nêu trên, đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[5] Xét về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm do bị cáo gây ra thuộc trường hợp nghiêm trọng, bởi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng lớn. Mặc khác xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 17/9/2007 bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau ra quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Ngày 21/6/2018 đã bị Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Lẽ ra sau khi chấp hành xong quyết định xử lý hành chính, chấp hành xong hình phạt của bản án, bị cáo biết ăn năn hối cải việc làm sai trái để trở thành người tốt cho xã hội. Thế nhưng bị cáo không làm được, lại tiếp tục phạm tội hình sự. Với tính chất, mức độ thực hiện tội phạm cũng như nhân thân bị cáo, nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, mục đích nhằm giáo dục đối với bị cáo, đồng thời cũng để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên khi lượng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo; gia đình bị cáo có cha ruột là người có công với cách mạng, là thương binh 4/4. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt xét thấy là có căn cứ.

[7] Vật chứng:

Ma túy sau khi trích giám định đã hết mẫu, cơ quan giám định không hoàn lại mẫu vật, nên không đặt ra xem xét xử lý.

Một phong bì hoàn mẫu hình chữ nhật ký hiệu M.77/2023 và 02 miếng giấy bạc dùng để gói chất bột màu trắng đục dạng rắn ký hiệu M.77/2023. Tất cả được niêm phong kín trong phong bì hình hoàn mẫu số 447/KL-KTHS ngày 15/9/2023, đây là vật chứng liên quan tội phạm, không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Xe mô tô biển số 55P6-3478 do anh Nguyễn Hoài P đứng tên đăng ký là tài sản của anh Phan Phú H, sinh ngày 03/02/1994, trú tại ấp T, xã Tân D, huyện Đ, tỉnh Cà Mau quản lý sử dụng, anh H cho bị cáo mượn lại sử dụng, bị cáo sử dụng xe trên thực hiện tội phạm anh H không biết. Ngày 15/9/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại xe cho anh H xét thấy là có căn cứ.

[8] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể, Công an thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh, có căn cứ xử lý sau.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Các Điều 106, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Phú T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Phú T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2023.

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì hình chữ nhật hoàn mẫu, sau khi trích giám định và lưu số 447/KL-KTHS ngày 15/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/01/2024).

Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Phạm Phú T phải nộp 200.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- ĐDHPBC;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- Công an Tp.Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp.Cà Mau;
- Hồ sơ vụ án; Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Việt Trung

